**Tiêu chuẩn 9: Tài chính và quản lý tài chính**

## Mở đầu

Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương Thành phố Hồ Chí Minh là đơn vị hành chính sự nghiệp có thu, tự đảm bảo một phần chi thường xuyên. Từ năm 2003, Trường được Bộ Giáo dục và Đào tạo giao quyền tự chủ theo Nghị định 10/2002/NĐ-CP ngày 16/01/2002, sửa đổi lần gần nhất theo Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/06/2021.

Phòng Kế hoạch - Tài chính là đơn vị trực thuộc Trường, có chức năng tham mưu giúp Hiệu trưởng thực hiện công tác quản lý tài chính, tổ chức và sử dụng nguồn kinh phí của Trường một cách hiệu quả, đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành của nhà nước.

***Tiêu chí 9.1. Có quy chế chi tiêu nội bộ; thực hiện quản lý tài chính theo quy định về chế độ tài chính đối với đơn vị sự nghiệp có thu***

## 1. Mô tả

Từ năm 2003, Trường đã tổ chức xây dựng, ban hành và thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ. Đến năm 2024, Quy chế chi tiêu nội bộ đã trải qua 14 lần điều chỉnh, riêng giai đoạn 2019-2024 có 3 lần điều chỉnh [H9.9.1.1].

Quy chế chi tiêu nội bộ được xây dựng và hoàn thiện dựa trên việc cân đối nguồn tài chính và nhu cầu chi tiêu thực tế của Trường. Tùy thuộc vào tình hình tài chính hiện tại mà các định mức chi tiêu trong Quy chế chi tiêu nội bộ có thể có hoặc không có, cao hơn hoặc thấp hơn so với mức chi theo văn bản hướng dẫn của nhà nước, và định mức trong Quy chế chi tiêu nội bộ lần này có thể thay đổi so với định mức trước đó. Quy chế chi tiêu nội bộ được xây dựng, sửa đổi trên cơ sở đề xuất, góp ý, thảo luận công khai, dân chủ trong các tổ công đoàn và được thống nhất thông qua tại Hội nghị Viên chức, người lao động [H9.9.1.2].

Quy chế chi tiêu nội bộ thể hiện những quy định của Trường về các nguồn thu và biện pháp phân phối nguồn thu; về chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu cụ thể cho mọi hoạt động của Trường, bao gồm: chế độ tiền lương, thu nhập tăng thêm, phúc lợi tập thể, nghiệp vụ chuyên môn (giảng dạy, thi, thực hành thực tập…), chế độ công tác, hội thảo, hội nghị, đào tạo bồi dưỡng, chế độ chi tiêu cho hoạt động nghiên cứu khoa học… Từng nội dung quy định trong Quy chế chi tiêu nội bộ được ghi rõ tiêu đề, đánh số thứ tự, đánh số trang, có viện dẫn văn bản pháp luật liên quan để thuận tiện cho việc tra cứu.

Quy chế chi tiêu nội bộ được Hiệu trưởng và Chủ tịch Ban Chấp hành Công đoàn ký duyệt thông qua và ra quyết định ban hành, sau đó gửi đến từng đơn vị trong Trường làm cơ sở thực hiện nhiệm vụ thanh quyết toán, đồng thời gửi Kho bạc nhà nước Quận 10 để kiểm soát chi ngân sách. Thực hiện quản lý tài chính theo quy định về chế độ tài chính đối với đơn vị sự nghiệp có thu. Công tác quản lý tài chính tại Trường được thực hiện theo chế độ tài chính đối với đơn vị sự nghiệp có thu theo Thông tư 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính [H9.9.1.3].

Trường luôn thực hiện đầy đủ, kịp thời việc ghi nhận, phản ánh các hoạt động kinh tế phát sinh vào sổ sách, đồng thời phân loại đối tượng, hạch toán kế toán, ghi nhận mục chi theo mục lục ngân sách và tổng hợp báo cáo. Các thông tin và số liệu kế toán được ghi nhận đảm bảo theo các nguyên tắc và yêu cầu của kế toán.

Trường có đầy đủ hệ thống sổ sách, chứng từ kế toán [H9.9.1.4]. Chứng từ kế toán được lưu trữ đầy đủ, sắp xếp theo từng loại, theo thứ tự thời gian phát sinh, thuận tiện cho việc tra cứu. Ngoài ra Trường cũng thực hiện đối chiếu tình hình sử dụng kinh phí với Kho bạc nhà nước theo quy định [H9.9.1.5].

Việc kiểm soát các hoạt động quản lý tài chính, tài sản của Trường được kiểm soát lẫn nhau, nhằm phát hiện và phòng ngừa các sai sót xảy ra (nếu có), đồng thời đảm bảo nguồn tài chính, tài sản được sử dụng đúng mục đích, hiệu quả và tiết kiệm, luôn tuân thủ theo chế độ, tiêu chuẩn, định mức quy định.

Trường đã thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất theo yêu cầu các cấp. Số liệu báo cáo tài chính được Bộ Giáo dục và Đào tạo xét duyệt hàng năm [H9.9.1.6]. Ngoài ra, Trường được Kiểm toán nhà nước kiểm toán trong giai đoạn đánh giá [H9.9.1.7].

## 2. Điểm mạnh

Quy chế chi tiêu nội bộ được xây dựng nghiêm túc, ban hành ngay khi Trường được giao quyền tự chủ về tài chính kể từ năm 2003, thường xuyên được sửa đổi ngày càng hoàn thiện. Quy chế chi tiêu nội bộ thể hiện hầu hết các hoạt động một cách chi tiết, rõ ràng, cụ thể, được áp dụng phổ biến, rộng rãi và thống nhất trong toàn thể viên chức, người lao động của Trường, tạo sự công khai, công bằng trong chi tiêu, tránh tình trạng tiêu cực của cơ chế xin cho và tùy tiện trong phê duyệt kinh phí hoạt động.

Tập thể viên chức, người lao động của Trường có ý thức đóng góp ý kiến xây dựng để Quy chế chi tiêu nội bộ ngày càng hoàn thiện.

Kế toán viên có trình độ chuyên môn nghiệp vụ, có ý thức tuân thủ chế độ tài chính kế toán theo pháp luật của nhà nước. Hệ thống sổ sách, chứng từ kế toán, báo cáo tài chính, đối chiếu kinh phí với kho bạc rõ ràng, đầy đủ, kịp thời, đúng quy định.

## 3. Tồn tại

Quy chế chi tiêu nội bộ chưa dự đoán hết các tình huống hoạt động của Trường, nên khi phát sinh nhiệm vụ mới sẽ không có căn cứ chi tiêu, do đó phải trình duyệt theo từng nội dung phát sinh cụ thể.

Đôi khi còn chậm trễ trong việc cập nhật chủ trương, chính sách, chế độ mới của nhà nước.

## 4. Kế hoạch hành động

Tiếp tục hoàn thiện Quy chế chi tiêu nội bộ. Ghi nhận ý kiến đóng góp từ các cá nhân, đơn vị. Ngoài ra, Phòng Kế hoạch - Tài chính sẽ chủ động phát hiện những thiếu sót, bất cập trong quá trình kiểm soát thanh toán để định kỳ đề xuất điều chỉnh Quy chế chi tiêu nội bộ.

Phòng Kế hoạch - Tài chính sẽ thường xuyên chủ động tìm kiếm thông tin (chủ yếu trên internet) về các chế độ, chính sách mới của nhà nước để áp dụng kịp thời vào thực hiện nhiệm vụ.

**5. Tự đánh giá:** Đạt yêu cầu tiêu chí

***Tiêu chí 9.2. Có các nguồn tài chính ổn định, đáp ứng các hoạt động đào tạo, khoa học công nghệ và các hoạt động hợp pháp khác của Trường***

## 1. Mô tả

Là đơn vị tự đảm bảo một phần chi thường xuyên, nguồn thu của Trường bao gồm 02 phần:

(i) Thu ngân sách nhà nước (NSNN): Dự toán được giao hàng năm [H9.9.2.1], cấp phát qua hệ thống kho bạc để thực hiện các nhiệm vụ, bao gồm:

### *a. Kinh phí thường xuyên*: Chủ yếu dùng chi tiền lương, phụ cấp và các khoản đóng góp cho người lao động, chi học bổng người học, chi hoạt động chuyên môn, thuê mua hàng hóa, dịch vụ (thuê mướn, xăng dầu, điện, nước…) và mua sắm, sửa chữa thường xuyên.

### *b. Kinh phí hoạt động nghiên cứu khoa học*: Kể từ năm 2015, ngân sách nhà nước chỉ giao dự toán để thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ đã duyệt phê duyệt, các hoạt động còn lại đều lấy từ nguồn chi thường xuyên.

### *c. Kinh phí không thường xuyên*: thực hiện theo nhiệm vụ được Bộ giao cụ thể. Phần lớn kinh phí dùng để thực hiện chính sách miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, chi học bổng và trợ cấp xã hội cho người học…

### *d. Kinh phí đầu tư xây dựng cơ bản*: được Bộ giao khi có hạng mục xây dựng đã được phê duyệt.

### Dự toán được giao có sự biến động nhẹ qua các năm, nhưng nhìn chung tương đối ổn định, cơ bản đáp ứng được các hoạt động thường xuyên của Trường, tất cả các hoạt động chuyên môn đều được thanh toán trong năm tài chính [H9.9.2.1].

(ii) Thu sự nghiệp tại đơn vị: để góp phần cải thiện nguồn kinh phí, đồng thời phục vụ nhu cầu thiết yếu của tập thể cán bộ viên chức, người học và đáp ứng nhu cầu xã hội, Trường tận dụng nguồn lực sẵn có, chủ động khai thác một số hoạt động… nhằm tạo thêm nguồn thu. Các nguồn thu sự nghiệp tại đơn vị bao gồm: a) Học phí, lệ phí tuyển sinh hệ chính quy; b) Học phí, lệ phí tuyển sinh hệ không chính quy; c) Học phí và các khoản thu phục vụ việc chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non; d) Kinh phí đào tạo bồi dưỡng các lớp ngắn hạn; đ) Thu tiền nội trú ký túc xá của người học; e) Thu các hoạt động dịch vụ (căn tin, bãi xe, máy ATM…); g) và một số khoản thu hợp pháp khác.

Nguồn thu sự nghiệp được để lại đơn vị 100%. Các hoạt động thu sau khi trừ chi phí trực tiếp tạo nguồn, chênh lệch còn lại được sử dụng để bổ sung nguồn kinh phí thường xuyên và trích lập các quỹ [H9.9.2.2].

Nguồn tài chính của Trường hiện nay tương đối ổn định, đáp ứng được hoạt động đào tạo, hoạt động khoa học công nghệ và các hoạt động hợp pháp khác. Tỷ lệ tự đảm bảo một phần chi thường xuyên là 53,5%. Các hoạt động đều có kinh phí để tổ chức thực hiện, tuy nhiên phải cân đối chi tiêu và sử dụng thật tiết kiệm [H9.9.2.2].

## 2. Điểm mạnh

Nguồn thu tương đối ổn định qua các năm, do đó, tạo sự chủ động trong việc lập kế hoạch và phân bổ kinh phí cho các nhiệm vụ cụ thể.

Nguồn thu sự nghiệp tại đơn vị góp phần giảm bớt khó khăn về tài chính, đồng thời tạo điều kiện cho viên chức, người lao động tăng thêm thu nhập, cải thiện đời sống (thông qua chi trực tiếp cho các hoạt động tạo nguồn, chi phúc lợi…).

## 3. Tồn tại

Nguồn thu nhỏ, do đó, để đảm bảo đủ kinh phí thực hiện nhiệm vụ, Trường phải cân đối thu chi, và chi tiêu thật tiết kiệm. Nguồn thu sử dụng hết trong năm và không có tích lũy.

Nguồn thu sự nghiệp chủ yếu từ hoạt động đào tạo ngoài chính quy, phụ thuộc vào chỉ tiêu đào tạo được phê duyệt (tùy năm) và khung học phí theo quy định của Nhà nước (tăng nhẹ), do đó nguồn thu hầu như ổn định không tăng thêm. Mặt khác, cơ sở vật chất của Trường còn hạn chế, nên việc khai thác, mở rộng thêm các hoạt động có thu bị khống chế.

Dự toán ngân sách nhà nước cấp cho nhiệm vụ chi thường xuyên sẽ giảm dần khi tỷ lệ tự đảm bảo một phần chi thường xuyên tăng dần trong tương lai.

Do đó, xem xét trong bối cảnh kinh tế hiện nay, khi mà giá cả thị trường luôn có chiều hướng tăng, đồng thời chính sách tiền lương cũng tăng theo lộ trình…, vì vậy, nếu nguồn thu không được cải thiện, không được bổ sung để bù đắp trượt giá, tăng lương…, thì dự kiến chỉ trong vài năm nữa, Trường sẽ bị thiếu hụt nguồn kinh phí hoạt động.

## 4. Kế hoạch hành động

Tiếp tục thực hiện kiểm soát chặt chẽ việc chi tiêu thanh toán, cấp phát văn phòng phẩm, sửa chữa, mua sắm tài sản …đảm bảo kinh phí được sử dụng hiệu quả và tiết kiệm.

Tiếp tục thực hiện việc cân đối kinh phí, ưu tiên cho các nhiệm vụ trọng tâm theo kế hoạch năm học, đảm bảo nguồn kinh phí đáp ứng được các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động hợp pháp khác của Trường.

Tiếp tục khai thác các hoạt động dịch vụ thuộc thế mạnh của Trường (đào tạo, bồi dưỡng chuyên ngành mầm non, tổ chức can thiệp trẻ có nhu cầu đặc biệt…) nhằm ổn định và cải thiện nguồn thu sự nghiệp.

**5. Tự đánh giá:** Đạt yêu cầu của tiêu chí

***Tiêu chí 9.3. Thực hiện công khai tài chính để giáo viên, cán bộ, công nhân viên biết và tham gia kiểm tra, giám sát***

## 1. Mô tả

Để đảm bảo công tác tài chính được rõ ràng, minh bạch, công khai, Trường tổ chức thực hiện công khai tài chính theo đúng quy định của nhà nước và của Trường, cụ thể như sau: Thực hiện việc công khai dự toán thu chi, công khai quyết toán thu chi… theo Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 [H9.9.3.1] và Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/09/2018 của Bộ tài chính [H9.9.3.2]. Khi nhận được dự toán, hoặc thông báo duyệt quyết toán của Bộ, Phòng Kế hoạch - Tài chính lập các biểu công khai số liệu theo các mẫu trong thông tư 61 [H9.9.3.3], dán tại bảng thông báo của Phòng Kế hoạch - Tài chính, để viên chức, người lao động trong Trường được biết và tham gia kiểm tra, giám sát.

Thực hiện công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 Bộ Giáo dục và Đào tạo [H9.9.3.4]. Định kỳ hàng năm, Phòng KHTC lập biểu mẫu công khai mức thu học phí hàng năm, tổng số thu hàng năm … [H9.9.3.5] và phổ biến rộng rãi đến các đối tượng có quan tâm, thông qua việc đăng tải thông tin trên trang web của Trường.

Thực hiện việc tự kiểm tra tình hình tài chính theo Quyết định 67/2004/QĐ-BTC ngày 13/8/2004 của Bộ Tài chính [H9.9.3.6]. Hàng năm, sau khi hoàn thành báo cáo tài chính của năm trước, Trường ra quyết định thành lập Tổ kiểm tra tài chính [H9.9.3.7]. Thành viên của Tổ thường bao gồm đại diện tổ chức công đoàn, thanh tra nhân dân, thanh tra pháp chế…. Nhiệm vụ của Tổ là thực hiện kiểm tra, kiểm soát công tác quản lý tài chính, tài sản thông qua hệ thống chứng từ, hồ sơ, sổ sách và báo cáo kế toán.

Thường xuyên báo cáo tình hình tài chính của Trường trong báo cáo tổng kết năm học trước hội nghị viên chức, người lao động hàng năm. Ngoài ra, tất cả các định mức chi tiêu đều thể hiện rõ ràng, công khai, minh bạch trong Quy chế chi tiêu nội bộ, áp dụng rộng rãi thống nhất trong toàn Trường, bất kỳ viên chức, người lao động của Trường đều có thể tham gia kiểm tra, giám sát [H9.9.3.8].

## 2. Điểm mạnh

Thực hiện nội dung công khai tài chính theo đúng quy định, đúng biểu mẫu hướng dẫn của văn bản nhà nước hiện hành.

Đa số viên chức, người lao động tích cực tìm hiểu số liệu trong các biểu mẫu công khai và hiểu được tình hình tài chính của Trường.

Đã xây dựng các quy trình làm việc minh bạch và công khai, trong đó chú ý đến biện pháp kiểm tra giám sát giữa các cá nhân, giữa các bộ phận liên quan trong quy trình.

## 3. Tồn tại

Một số ít viên chức, người lao động chưa hiểu rõ về công khai tài chính theo quy định của nhà nước, muốn biết nhiều thông tin chi tiết hơn, vì vậy, Phòng Kế hoạch - Tài chính không thể đáp ứng theo các yêu cầu đó.

## 4. Kế hoạch hành động

Khi viên chức, người lao động có yêu cầu cung cấp thông tin không thuộc phạm vị công khai, Phòng Kế hoạch - Tài chính sẽ giải thích, đồng thời minh chứng bằng các văn bản liên quan đến quy định công khai tài chính của pháp luật hiện hành, để viên chức, người lao động được biết và thực hiện đúng quy định.

**5. Tự đánh giá:** Đạt yêu cầu của tiêu chí

**Kết luận về Tiêu chuẩn 9:**

Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương Thành phố Hồ Chí Minh là đơn vị tự chủ về tài chính kể từ năm 2003. Quy chế chi tiêu nội bộ đã được Trường xây dựng từ khi được giao quyền tự chủ và thường xuyên được bổ sung, cập nhật cho phù hợp với tình hình hiện tại, trở thành cẩm nang cho tất cả viên chức, người lao động và người học trong Trường áp dụng thực hiện, tạo sự minh bạch, rõ ràng, công khai, công bằng trong chế độ chi tiêu chung của Trường.

Trường luôn tuân đủ các chế độ về quản lý tài chính hiện hành của Nhà nước; có đầy đủ hệ thống chứng từ, sổ sách kế toán, báo cáo tài chính theo quy định.

Tình hình tài chính của Trường hiện tương đối ổn định. Nguồn thu hiện đảm bảo được các hoạt động chi tiêu, đáp ứng được các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động hợp pháp khác của Trường. Tuy nhiên, dự kiến trong vài năm tới, nếu nguồn thu không được cải thiện, Trường sẽ gặp khó khăn trong cân đối thu chi vì tỉ lệ tự chủ tài chính theo dự báo là sẽ tăng hàng năm trong khi nguồn thu sự nghiệp tại đơn vị chỉ ổn định không tăng.

Trường đã thực hiện đầy đủ việc công khai tài chính theo chế độ. Có chế độ báo cáo thường xuyên hoặc định kỳ, số liệu rõ ràng, công khai, minh bạch. Trường luôn xem trọng tính dân chủ tập thể. Bên cạnh đó, môi trường sư phạm trong sạch vững mạnh cũng là yếu tố góp phần tạo nên một tập thể liêm khiết - nền tảng quan trọng để tạo ra bức tranh tài chính trung thực của Trường.

Kết quả tự đánh giá của Tiêu chuẩn 9 có 03 tiêu chí, trong đó 03 tiêu chí đạt và không có tiêu chí không đạt.